

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
H. HÒA VANG
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/DS-ST

Ngày 18/04/2025

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Phúc

Hội thẩm nhân dân: - Bà Lê Thị Hồng

- Bà Nguyễn Thị Thuý

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Lê Mai Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 18/04/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 27/2025/TLST-DS ngày 22 tháng 01 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2025/QĐST-DS ngày 27/03/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2025/QĐST – DS ngày 04/04/2025; giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Công ty tài chính TNHH Một thành viên A; Địa chỉ trụ sở: đường M, phường N, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông CHUN YOUNG ILL – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Xuân H, sinh năm 2002; Ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1994; Ông Lương Văn C, sinh năm 1992; Ông Lê Đình Minh T, sinh năm 1999 và bà Đỗ Thị Thùy Tr, sinh năm 1988; Cùng địa chỉ: 81 Nguyễn Trác, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (*Theo Giấy ủy quyền số 048/2024/GUQ-TGD ngày 04/10/2024 của Tổng Giám đốc Công ty tài chính MTV A; Giấy ủy quyền số 41/2024/UQ-KK-SVFC ngày 11/11/2024 của đại diện Công ty tài chính MTV A; Văn bản ủy quyền số: 13/UQ2024 ngày 11/11/2024 của Công ty Luật TNHH MTV DANALAW*). Ông Đoàn có mặt.

*** Bị đơn:** Ông Trần Sư Kh, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn M, xã N, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NHẬN THẤY:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/12/2024, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên A trình bày:*

Công ty tài chính TNHH một thành viên A và ông Trần Sư Kh có ký kết hợp đồng cho vay số: 100413677 ngày 06/11/2020.

Vào ngày 06/11/2020, Công ty tài chính A đã giải ngân số tiền 30.000.000 đồng thông qua số tài khoản của ông Trần Sư Kh với lãi suất 38%/ năm, mục đích vay: Mua đồ dung gia đình, loại hình vay: Tín chấp.

Căn cứ vào quy định của hợp đồng, ông Trần Sư Kh có nghĩa vụ thanh toán đúng tiến độ theo lịch trả nợ/ Lịch trả nợ điều chỉnh và các thông báo nhắc nhở mà Công ty tài chính Shinhan Việt Nam gửi tùy từng thời điểm. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Trần Sư Kh đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Mặc dù Công ty đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện cho ông Trần Sư Kh thanh toán, nhưng ông Kh vẫn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính A.

Nay Công ty tài chính TNHH một thành viên A khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên buộc ông Trần Sư Kh thực hiện nghĩa vụ thanh toán một lần toàn bộ nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến hết ngày 29/10/2024 với tổng số tiền: 83.513.308 đồng. Trong đó, nợ gốc: 27.355.377 đồng, nợ lãi trong hạn: 10.453.468 đồng, các khoản phát sinh do nợ quá hạn phải thanh toán: 45.704.463 đồng.

Tại phiên tòa, nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện yêu cầu tiền lãi tính đến ngày 18/04/2025. Cụ thể: Yêu cầu ông Trần Sư Kh thanh toán một lần với tổng số tiền: 91.308.227 đồng. Trong đó, nợ gốc: 27.355.377 đồng, nợ lãi trong hạn: 10.453.468 đồng, nợ lãi chậm trả trên nợ gốc quá hạn: 49.808.396 đồng, nợ lãi chậm trả trên nợ lãi quá hạn: 3.690.985 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Trần Sư Kh để lấy lời khai và hòa giải theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, ông Trần Sư Kh không có mặt và không có lý do gì về việc vắng mặt nên không lấy được lời khai và hòa giải về nội dung tranh chấp trong vụ án được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên A khởi kiện bị đơn ông Trần Sư Kh về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, bị đơn ông Trần Sư Kh cư trú tại địa chỉ thôn Vân Dương 1, xã Hoà Liên, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa lần thứ hai hôm nay, bị đơn ông Trần Sư Kh vắng mặt không có lý do. Do đó, HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Trần Sư Kh.

[2] Về nội dung: Nguyên đơn yêu cầu ông Trần Sư Kh thanh toán một lần đối với tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 18/04/2025. Cụ thể: Yêu cầu ông Trần Sư Kh thanh toán một lần với tổng số tiền: 91.308.227 đồng. Trong đó, nợ gốc: 27.355.377 đồng, nợ lãi trong hạn: 10.453.468 đồng, nợ lãi chậm trả trên nợ gốc quá hạn: 49.808.396 đồng, nợ lãi chậm trả trên nợ lãi quá hạn: 3.690.985 đồng.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn thấy:

Ngày 06/11/2020 Công ty tài chính TNHH một thành viên A và ông Trần Sư Kh có ký kết hợp đồng cho vay số: 100413677.

Theo nội dung hợp đồng: Công ty tài chính TNHH một thành viên A cho ông Trần Sư Kh vay số tiền: 30.000.000 đồng với lãi suất 38/năm, mục đích vay: Mua đồ dùng gia đình, loại hình vay: Tín chấp.

Căn cứ vào quy định của hợp đồng, ông Trần Sư Kh có nghĩa vụ thanh toán khoản vay bao gồm gốc và lãi trong vòng 24 kỳ vào ngày 05 hàng tháng, số tiền thanh toán mỗi kỳ là: 1.800.422 đồng, kỳ đầu tiên vào ngày 05/12/2020, kỳ cuối cùng vào ngày 05/11/2022.

Thực hiện hợp đồng, vào ngày 06/11/2020, Công ty tài chính A đã giải ngân số tiền: 29.360.700 đồng thông qua số tài khoản 0001044479367 mở tại Ngân hàng VCB và tài khoản số 1013968984 mở tại ngân hàng VCB VN cho ông Trần Sư Kh. Số tiền còn lại 639.300 là trừ vào tiền bảo hiểm.

[4] Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Trần Sư Kh chỉ mới thanh toán tổng cộng 3 kỳ với tổng số tiền: 5.401.260 đồng. Trong đó, tiền gốc là: 2.644.623 đồng, tiền lãi là: 2.756.643 đồng. Từ ngày 05/03/2021 ông Trần sư Kh đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết mặc dù Công ty đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện nhưng ông Trần Sư Kh vẫn không thực hiện.

Nhận thấy việc bị đơn ông Trần Sư Kh đến nay vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên A là vi phạm theo hợp đồng cho vay số: 100254007. Do đó, cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH một thành viên A đối với ông Trần Sư Kh.

[5] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm ông Trần Sư Kh phải chịu theo quy định của pháp luật là: 4.565.411 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Áp dụng Điều 107 Luật các tổ chức tín dụng;
- Áp dụng Điều 463, 464, 465 Bộ luật dân sự.
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên A với bị đơn ông Trần Sư Kh.

Xử:

1. Buộc ông Trần Sư Kh phải trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên A tính đến 18/04/2025. Cụ thể: Yêu cầu ông Trần Sư Kh thanh toán một lần với tổng số tiền: 91.308.227 đồng. Trong đó, nợ gốc: 27.355.377 đồng, nợ lãi trong hạn: 10.453.468 đồng, nợ lãi chậm trả trên nợ gốc quá hạn: 49.808.396 đồng, nợ lãi chậm trả trên nợ lãi quá hạn: 3.690.985 đồng.

2. Kể từ ngày 19/04/2025 ông Trần Sư Kh còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán bên cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của bên cho vay.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: 4.565.411 đồng ông Trần Sư Kh phải chịu theo quy định của pháp luật. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho Công ty tài chính TNHH một thành viên A đã nộp là: 2.087.832 đồng theo biên lai thu số 0008366 ngày 16/01/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

4. Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng

Nguyễn Thị Thủy

Trương Thanh Phúc

